

Số: 103 /TTr-UBND

Khánh Sơn, ngày 08 tháng 12 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư năm 2021

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn.

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, kỳ họp thứ ba Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 72/NQ-HĐND, ngày 28/7/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 54/NQ-HĐND, ngày 29/6/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, ngày 14/4/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/NQ-HĐND, ngày 15/01/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 76/NQ-HĐND, ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 22/10/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn khóa IX, kỳ họp thứ ba về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn phân cấp năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 3895/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Căn cứ tình hình thực tế triển khai thực hiện và giải ngân các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Khánh Sơn trong năm 2021;

Để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công năm 2021 trên địa bàn huyện; đảm bảo đúng kế hoạch đề ra. UBND huyện Khánh Sơn kính trình Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 cụ thể như sau:

I. Kế hoạch vốn đầu tư đã giao năm 2021: 43.386 triệu đồng

Bao gồm:

1. Nguồn vốn phân cấp: 40.986 triệu đồng, cụ thể:

1.1. Chi đầu tư cấp huyện: 30.308 triệu đồng.

a. Thực hiện đầu tư: 23.664 triệu đồng.

- Giáo dục đào tạo: 9.621 triệu đồng.

- Lĩnh vực giao thông: 8.903 triệu đồng.

- Công nghệ thông tin: 2.955 triệu đồng.

- Quản lý nhà nước: 160 triệu đồng.

- Văn hóa-Thể thao: 2.025 triệu đồng.



- b. Duy tu, sửa chữa: 3.983 triệu đồng.
- c. Đối ứng các công trình: 1.958 triệu đồng.
- d. Trả nợ các công trình: 703 triệu đồng.

1.2. Chi đầu tư cấp xã: 10.678 triệu đồng.

2. Nguồn thu CQSDD: 2.400 triệu đồng.

II. Kế hoạch vốn xin điều chỉnh năm 2021: 33.177 triệu đồng

Bao gồm:

1. Nguồn vốn phân cấp: 27.921 triệu đồng, cụ thể:

1.1. Chi đầu tư cấp huyện: 17.243 triệu đồng.

a. Thực hiện đầu tư: 11.953 triệu đồng.

- Giáo dục đào tạo: 8.112 triệu đồng.

- Lĩnh vực giao thông: 1.307 triệu đồng.

- Công nghệ thông tin: 2.374 triệu đồng.

- Quản lý nhà nước: 160 triệu đồng.

b. Duy tu, sửa chữa: 3.912 triệu đồng.

c. Đối ứng các công trình: 1.378 triệu đồng.

1.2. Chi đầu tư cấp xã: 10.678 triệu đồng.

2. Nguồn thu CQSDD: 2.400 triệu đồng.

3. Bổ sung từ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020: 2.856 triệu đồng

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

III. LÝ DO XIN ĐIỀU CHỈNH:

- Đối với nguồn vốn phân cấp huyện:

Nguồn phân cấp cấp huyện quản lý: Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã giao của các dự án chưa thực hiện giải ngân, các dự án giải ngân vượt so với kế hoạch đã được HĐND tỉnh và UBND tỉnh điều chỉnh;

Kế hoạch đã được HĐND tỉnh và UBND tỉnh điều chỉnh nguồn phân cấp cho cấp huyện giảm 13.065 triệu đồng, còn lại 27.921 triệu đồng. Tuy nhiên, tại thời điểm này các chủ đầu tư cấp huyện đã giải ngân vượt 4.557 triệu đồng. Vì vậy phải điều chỉnh giảm để phù hợp theo kế hoạch điều chỉnh của tỉnh. Đồng thời bổ sung kế hoạch nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020 là 2.856 triệu đồng để bù vào phần các chủ đầu tư đã giải ngân vượt nêu trên.

Nguồn phân cấp cấp xã quản lý: Kế hoạch giao năm 2021 cho các xã, thị trấn là 10.678 triệu đồng. Đến thời điểm điều chỉnh đã giải ngân đạt tỷ lệ 94,9% kế hoạch. Vì vậy đề xuất không điều chỉnh nguồn này, để các chủ đầu tư thanh quyết toán phần chi phí còn lại của các dự án, chủ động trong việc nghiệm thu đưa vào sử dụng và quyết toán các công trình.

- Đối với nguồn thu CQSDD: Kế hoạch giao là 2.400 triệu đồng, đến nay đã giải ngân 403 triệu đồng. Theo dự kiến trong năm 2021 nguồn thu này sẽ đạt 2.104 triệu đồng. Nên đề xuất điều chỉnh kế hoạch bằng số đã giải ngân là 403 triệu đồng

và bù phần các chủ đầu tư đã giải ngân vượt 1.701 triệu đồng.

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Tổ chức thực hiện tốt công tác tăng cường quản lý đầu tư và chỉ đạo các chủ đầu tư dự án tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân các dự án.

2. Chỉ đạo Phòng Tài chính-Kế hoạch tiếp tục rà soát, tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện điều chỉnh kế hoạch vốn của các dự án khi được tỉnh bổ sung.

3. Chỉ đạo các chủ đầu tư dự án đôn đốc các đơn vị liên quan khẩn trương thực hiện các dự án chưa hoàn thành, sớm đưa vào khai thác sử dụng.

4. Thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư, kiểm tra công tác nghiệm thu, kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, nhằm phát huy hiệu quả cao nhất sau đầu tư.

UBND huyện Khánh Sơn kính trình Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;

- Lưu: VT, TCKH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nhuận

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2021

(Kèm theo Tờ trình số 103 /Tr-UBND ngày 08/12/2021 của UBND huyện Khánh Sơn)

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm thực hiện | Thời gian KC-HT | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư | Quyết định phê duyệt dự án đầu tư | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 điều chỉnh | Tăng(+); giảm (-) | Ghi chú |
|--------------------------|--|---------------------------|--------------------|-----------------|--|-----------------------------------|-----------------|-------------------------------|--|-------------------|---------|
| TỔNG CỘNG (A+B+C) | | | | | | | | | | | |
| A | NGUỒN PHÂN CẤP (I+II) | | | | | | | 43.386 | 33.177 | -10.209 | |
| I | Nguồn vốn phân cấp do huyện quản lý (1+2+3+4+5) | | | | | | | 40.986 | 27.921 | -13.065 | |
| I | Vốn thực hiện đầu tư | | | | | | | 30.308 | 17.243 | -13.065 | |
| 1,1 | Giáo dục và đào tạo | | | | | | | 23.664 | 11.953 | -11.711 | |
| a | Công trình khởi công mới năm 2021 | | | | | | | 9.621 | 8.112 | -1.509 | |
| 1 | Kè chắn và hệ thống thoát nước điểm trường Mâm non Sao Mai, xã Ba Cụt Bắc | Ban QLDA các CTXD | xã Ba Cụt Bắc | 2021 | Số 1245/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1450/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 1.000 | 972 | 972 | 0 | |
| 2 | Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Cà Giàng Thấp | Ban QLDA các CTXD | xã Sơn Bình | 2021 | Số 1246/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1451/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 1.500 | 1.442 | 22 | -1.420 | |
| 3 | Trường THCS Tô Hạp | Ban QLDA các CTXD | Thị trấn Tô Hạp | 2021 | Số 31/NQ-HĐND ngày 24/11/2020 | Số 1797/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 | 6.000 | 5.883 | 5.797 | -86 | |
| 4 | Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Tô Giang 2 | Phòng Giáo dục và đào tạo | xã Thành Sơn | 2021 | Số 1243/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1448/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 1.500 | 1.324 | 1.321 | -3 | |
| 1,2 | Giao thông | | | | | | | 8.903 | 1.307 | -7.596 | |
| a | Công trình chuyển tiếp | | | | | | | 3.500 | 0 | -3.500 | |
| 1 | Đường Hai Bà Trưng (Đoạn ngã ba nhà máy nước đến ngã ba đường Lê Duẩn) | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Thị trấn Tô Hạp | 2020-2021 | Số 12/NQ-HĐND ngày 02/6/2020 | Số 889/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 | 7.500 | 3.500 | 0 | -3.500 | |

| STT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm thực hiện | Thời gian KC-HT | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư | Quyết định phê duyệt dự án đầu | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 điều chỉnh | Tăng(+); giảm (-) | Ghi chú |
|------------|---|---------------------------|--------------------|-----------------|--|---------------------------------|-----------------|-------------------------------|--|-------------------|---------|
| b | Công trình khởi công mới năm 2021 | | | | | | | 5.403 | 1.307 | -4.096 | |
| 1 | Nâng cấp đường vào Khu tái định cư thôn Dốc Trài, xã Ba Cùm Bắc | Ban QLDA các CTXD | xã Ba Cùm Bắc | 2021 | Số 1244/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1449/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 1.200 | 1.167 | 1.167 | 0 | |
| 2 | Đường BTXM vào hang Tinh iy xã Sơn Bình | Ban QLDA các CTXD | xã Sơn Bình | 2021 | Số 2329/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 | | 1.088 | 1.086 | 0 | -1.086 | |
| 3 | Nối tiếp đường vào KSX Suối Chồ, xã Thành Sơn | Ban QLDA các CTXD | xã Thành Sơn | 2021 | Số 2330/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 | | 1.150 | 1.150 | 0 | -1.150 | |
| 4 | Nâng cấp nôi dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hết Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du) | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | xã Ba Cùm Bắc | 2021 | Số 1242/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1444/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 4.000 | 2.000 | 140 | -1.860 | |
| 1,3 | Công nghệ, thông tin | | | | | | | 2.955 | 2.374 | -581 | |
| a | Công trình khởi công mới năm 2021 | | | | | | | 2.955 | 2.374 | -581 | |
| 1 | Nâng cấp hệ thống máy chủ bộ phận 1 cửa và đường truyền số liệu | Văn phòng HĐND&UBND huyện | huyện Khánh Sơn | 2021 | Số 1237/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1444/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 3.000 | 2.955 | 2.374 | -581 | |
| 1,4 | Quản lý nhà nước | | | | | | | 160 | 160 | 0 | |
| a | Công trình chuyên tiếp | | | | | | | 160 | 160 | 0 | |
| 1 | Nâng cấp trụ sở làm việc UBND huyện | Ban QLDA các CTXD | Thị trấn Tô Hạp | 2020-2021 | Số 1238/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1443/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 | 5.000 | 160 | 160 | 0 | |
| 1,5 | Văn hóa - Thể thao | | | | | | | 2.025 | 0 | -2.025 | |
| a | Công trình khởi công mới năm 2021 | | | | | | | 2.025 | 0 | -2.025 | |

| STT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm thực hiện | Thời gian KC-HT | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư | Quyết định phê duyệt dự án đầu tư | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 điều chỉnh | Tăng(+); giảm (-) | Ghi chú |
|-----|---|---------------------------|--------------------|-----------------|--|-----------------------------------|-----------------|-------------------------------|--|-------------------|---------|
| 1 | Xây dựng sân bóng đá Mini có nhân tạo và Nhà vệ sinh khu vực Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã Ba Cùm Bắc | UBND xã Ba Cùm Bắc | xã Ba Cùm Bắc | 2021 | Số 2327/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 | | 900 | 891 | 0 | -891 | |
| 2 | Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Chi Chay, xã Sơn Trung | UBND xã Sơn Trung | xã Sơn Trung | 2021-2022 | Số 2333/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 | | 1.200 | 567 | 0 | -567 | |
| 3 | Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Suối Me, xã Ba Cùm Nam | UBND xã Ba Cùm Nam | xã Ba Cùm Nam | 2021-2022 | Số 2328/QĐ-UBND ngày 13/9/2021 | | 1.200 | 567 | 0 | -567 | |
| 2 | Duy tu, sửa chữa | | | | | | | 3.983 | 3.912 | -71 | |
| 1 | Sửa chữa Nhà làm việc bộ phận một cửa và nhà bảo vệ | Văn phòng HĐND&UBND huyện | thị trấn Tô Hạp | 2021 | Số 1240/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1447/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 1.200 | 1.183 | 1.183 | 0 | |
| 2 | Nâng cấp, sửa chữa Hội trường UBND huyện | Văn phòng HĐND&UBND huyện | thị trấn Tô Hạp | 2021 | Số 1239/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1446/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 2.000 | 2.800 | 2.729 | -71 | |
| 3 | Đổi ứng các công trình | | | | | | | 1.958 | 1.378 | -580 | |
| 1 | Kè suối Tà Lương đoạn từ cầu tràn Tà Lương đến khu dân cư tập đoàn 8A, thị trấn Tô Hạp | Ban QLDA các CTXD | Thị trấn Tô Hạp | 2021 | Số 255/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 | Số 297/QĐ-UBND ngày 15/3/2021 | 4.500 | 1.494 | 914 | -580 | |
| 2 | Nâng cấp đường BTXM từ Suối Mã đi Suối Cỏi | BQLDA các CTXD | Xã Sơn Lâm | 2020 | Số 920/QĐ-UBND ngày 18/8/2020 | Số 1046/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 | 1.193 | 464 | 464 | 0 | |
| 4 | Trả nợ các công trình | | | | | | | 703 | 0 | -703 | |
| 1 | Nâng cấp chợ huyện (Giai đoạn 2) | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | TT Tô Hạp | 2020 | số 1355/QĐ-UBND ngày 25/10/2019 | số 1415/QĐ-UBND ngày 30/10/2019 | 6.980 | 480 | 0 | -480 | |
| 2 | Xây dựng thác nước tạo cảnh quan của Cây Đa | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | xã Ba Cùm Bắc | 2017-2018 | 581đ/QĐ-UBND ngày 03/10/2016 | Số 659/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 | 3.120 | 206 | 0 | -206 | |

| STT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm thực hiện | Thời gian KC-HT | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư | Quyết định phê duyệt dự án đầu | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 điều chỉnh | Tăng(+); giảm (-) | Ghi chú |
|-----------|--|--------------------|--------------------|-----------------|--|---------------------------------|-----------------|-------------------------------|--|-------------------|---------|
| 3 | Trường tiểu học Sơn Lâm giai đoạn 2 | BQLDA các CTXD | Xã Sơn Lâm | 2019 | Số 1124b/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 | Số 1539/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 | 5.930 | 4 | 0 | -4 | |
| 4 | Nối tiếp đường vào thôn Cỏ Róa, xã Sơn Lâm (Giai đoạn 2) | BQLDA các CTXD | Xã Sơn Lâm | 2020 | số 1531/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 | số 1557/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 | 999 | 4 | 0 | -4 | |
| 5 | Nâng cấp đường vào đập Đâu Bò Hạ, xã Sơn Trung | BQLDA các CTXD | xã Sơn Trung | 2020 | số 1532/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 | số 1558/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 | 1.000 | 5 | 0 | -5 | |
| 6 | Đường vào khu sản xuất suối Lò Ô, xã Ba Cùm Bắc | BQLDA các CTXD | xã Ba Cùm Bắc | 2020 | số 1533/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 | số 1559/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 | 1.000 | 4 | 0 | -4 | |
| II | Nguồn vốn phân cấp do xã quản lý | | | | | | | 10.678 | 10.678 | 0 | |
| 1 | Xã Thành Sơn | UBND xã Thành Sơn | xã Thành Sơn | 2021 | | | | 1.309 | 1.309 | 0 | |
| 2 | Xã Sơn Lâm | UBND xã Sơn Lâm | xã Sơn Lâm | 2021 | | | | 1.309 | 1.309 | 0 | |
| 3 | Xã Sơn Bình | UBND xã Sơn Bình | xã Sơn Bình | 2021 | | | | 1.523 | 1.523 | 0 | |
| 4 | Xã Sơn Hiệp | UBND xã Sơn Hiệp | xã Sơn Hiệp | 2021 | | | | 1.309 | 1.309 | 0 | |
| 5 | Xã Sơn Trung | UBND xã Sơn Trung | xã Sơn Trung | 2021 | | | | 1.309 | 1.309 | 0 | |
| 6 | Xã Ba Cùm Bắc | UBND xã Ba Cùm Bắc | xã Ba Cùm Bắc | 2021 | | | | 1.523 | 1.523 | 0 | |
| 7 | Xã Ba Cùm Nam | UBND xã Ba Cùm Nam | xã Ba Cùm Nam | 2021 | | | | 1.309 | 1.309 | 0 | |

| STT | Danh mục dự án | Chủ đầu tư | Địa điểm thực hiện | Thời gian KC-HT | Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư | Quyết định phê duyệt dự án đầu tư | Tổng mức đầu tư | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 | Kế hoạch đầu tư công năm 2021 điều chỉnh | Tăng(+); giảm (-) | Ghi chú |
|----------|---|--------------------------|--------------------|-----------------|--|-----------------------------------|-----------------|-------------------------------|--|-------------------|---------|
| 8 | TT Tô Hạp | UBND TT Tô Hạp | TT Tô Hạp | 2021 | | | | 1.087 | 1.087 | 0 | |
| B | NGUỒN THU CQSDD | | | 2021 | | | | 2.400 | 2.400 | 0 | |
| 1 | Nâng cấp nôi dài Đường Lê Duẩn (Đoạn gần Hạt Kiểm Lâm đến ngã ba đường Nguyễn Du) | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | xã Ba Cụt Bắc | 2021 | Số 1242/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1444/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 4.000 | 1.300 | 2.104 | 804 | |
| 2 | Chưa phân bổ | | | | | | | 1.100 | 296 | -804 | |
| C | BỘ SUNG TỪ NGUỒN TĂNG THU, TIẾT KIỆM CHI NĂM 2020 | | | | | | | 0 | 2.856 | 2.856 | |
| 1 | Xây dựng 02 phòng học điểm trường Tiểu học Cà Giàng Thấp | Ban QLDA các CTXD | xã Sơn Bình | 2021 | Số 1246/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 | Số 1451/QĐ-UBND ngày 30/10/2020 | 1.500 | 0 | 1.420 | 1.420 | |
| 2 | Đường Hai Bà Trưng (Đoạn ngã ba nhà máy nước đến ngã ba đường Lê Duẩn) | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Thị trấn Tô Hạp | 2020-2021 | Số 12/NQ-HĐND ngày 02/6/2020 | Số 889/QĐ-UBND ngày 11/8/2020 | 7.500 | 0 | 1.436 | 1.436 | |



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN KHÁNH SƠN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND Khánh Sơn, ngày tháng năm 2021

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH SƠN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
Căn cứ Luật đầu tư công ngày 13/06/2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2021/NĐ-CP ngày 06/04/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 19/10/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa khóa VII, kỳ họp thứ ba Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 72/NQ-HĐND, ngày 28/7/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 54/NQ-HĐND, ngày 29/6/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 36/NQ-HĐND, ngày 14/4/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 01/NQ-HĐND, ngày 15/01/2021 về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 76/NQ-HĐND, ngày 07/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2021;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 28/7/2021 của HĐND huyện Khánh Sơn khóa IX, kỳ họp thứ hai Cho ý kiến về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /12/2021 của UBND huyện Khánh Sơn về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021, báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày /12/2021 của Ban kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 với các nội dung chủ yếu sau đây:

I. Kế hoạch vốn đầu tư đã giao năm 2021: 43.386 triệu đồng

Bao gồm:

1. Nguồn vốn phân cấp: 40.986 triệu đồng, cụ thể:

1.1. Chi đầu tư cấp huyện: 30.308 triệu đồng.

a. Thực hiện đầu tư: 23.664 triệu đồng.

- Giáo dục đào tạo: 9.621 triệu đồng.

- Lĩnh vực giao thông: 8.903 triệu đồng.

- Công nghệ thông tin: 2.955 triệu đồng.
- Quản lý nhà nước: 160 triệu đồng.
- Văn hóa-Thể thao: 2.025 triệu đồng.
- b. Duy tu, sửa chữa: 3.983 triệu đồng.
- c. Đối ứng các công trình: 1.958 triệu đồng.
- d. Trả nợ các công trình: 703 triệu đồng.

1.2. Chi đầu tư cấp xã: 10.678 triệu đồng.

2. Nguồn thu CQSDD: 2.400 triệu đồng.

II. Kế hoạch vốn xin điều chỉnh năm 2021: 33.177 triệu đồng

Bao gồm:

1. Nguồn vốn phân cấp: 27.921 triệu đồng, cụ thể:

1.1. Chi đầu tư cấp huyện: 17.243 triệu đồng.

a. Thực hiện đầu tư: 11.953 triệu đồng.

- Giáo dục đào tạo: 8.112 triệu đồng.
- Lĩnh vực giao thông: 1.307 triệu đồng.
- Công nghệ thông tin: 2.374 triệu đồng.
- Quản lý nhà nước: 160 triệu đồng.

b. Duy tu, sửa chữa: 3.912 triệu đồng.

c. Đối ứng các công trình: 1.378 triệu đồng.

1.2. Chi đầu tư cấp xã: 10.678 triệu đồng.

2. Nguồn thu CQSDD: 2.400 triệu đồng.

3. Bổ sung từ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2020: 2.856 triệu đồng

(Chi tiết có phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Khánh Sơn khóa IX, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ tư thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và đầu tư;
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện;
- 03 Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Văn phòng HĐND&UBND huyện;
- HĐND&UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu : VT.

CHỦ TỊCH

Mẫu Thái Cư